

Bản án số: 86/2019/DS-PT

Ngày: 14 - 11 - 2019

“V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phồn

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Phấn

Bà Thái Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Liên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2016/TLPT-DS ngày 27 tháng 6 năm 2016 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

Do bản án dân sự sơ thẩm số 08/2016/DS-ST ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 101/2019/QĐ-PT ngày 29 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Lê Thị Thúy H, sinh năm 1981. Vắng mặt

Nơi ĐKKHKT: 525/208 H, phường 14, quận P, thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: 45/9 L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Mai H1, sinh năm 1959, theo Giấy ủy quyền ngày 07/10/2015

Địa chỉ: 45/9 L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1989

Hiện thường trú tại: Phòng 1006, Chung cư M, số 39, đường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An

- *Người kháng cáo:* Bị đơn chị Nguyễn Thị G

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2015, biên bản lấy lời khai, hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Lê Thị Thúy H và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2014 đến tháng 9/2014, do có nhu cầu vay vốn kinh doanh nên chị Nguyễn Thị G đã vay của chị H tổng số tiền 20.555.353.000 đồng, thể hiện qua 09 lần chị H đã chuyển tiền vào số tài khoản 22001012908658 Ngân hàng TMCP H, chi nhánh Nghệ An mang tên Nguyễn Thị G. Khi vay vốn, hai bên thống nhất khi nào chị H yêu cầu thì chị Nguyễn Thị G có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản tiền vay cho chị H. Tháng 7/2015, chị H có yêu cầu và hai bên thống nhất hạn cuối cùng đến ngày 30/9/2015, chị Nguyễn Thị G có nghĩa vụ thanh toán cho chị H toàn bộ số tiền đã vay. Tuy nhiên, mặc dù chị H đã nhiều lần yêu cầu chị G trả lại số tiền vay nhưng chị G vẫn không chịu trả. Vì vậy, chị H làm đơn khởi kiện yêu cầu buộc chị G trả lại cho chị toàn bộ số tiền 20.555.353.000 đồng mà chị G đã vay của chị.

Theo bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ, bị đơn chị Nguyễn Thị G trình bày: Giữa chị G và chị Lê Thị Thúy H không có mối quan hệ quen biết, chị G cũng không biết chị H. Trong thời gian chị G làm việc tại Công ty TNHH T, giám đốc công ty là chị Nguyễn Thị M, trú tại: xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An và chị Lê Thị Thúy H có quan hệ làm ăn với nhau. Chị M đã mượn số tài khoản của chị G làm trung gian để chị H chuyển tiền cho chị M nhưng chị G không biết việc chuyển tiền với nội dung và mục đích gì. Sau khi chị H chuyển số tiền 20.555.353.000 đồng vào số tài khoản tại Ngân hàng TMCP H của chị G thì chị G đã đến ngân hàng rút toàn bộ số tiền đó và bàn giao lại cho chị M. Nay chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị G phải trả toàn bộ số tiền hơn 20 tỷ, chị không đồng ý. Vì lý do chị M là người thụ hưởng toàn bộ số tiền trên nên chị H phải kiện chị M chứ chị G không chịu trách nhiệm.

Với nội dung trên, Bản án sơ thẩm số 08/2016/DSST ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Áp dụng Điều 471, 474, 477 Bộ luật dân sự; Điều 131 Bộ luật tố tụng dân sự; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H. Buộc chị Nguyễn Thị G có nghĩa vụ thanh toán cho chị Lê Thị Thúy H số tiền 20.555.353.000 đồng (Hai mươi tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu ba trăm năm mươi ba ngàn đồng).

Án phí: chị Nguyễn Thị G phải chịu 128.544.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả cho chị Lê Thị Thúy H 64.272.000 tiền tạm ứng án phí tại Cục thi hành án dân sự huyện Anh Sơn theo biên lai số 0005913 ngày 07/12/2015.

Ngoài ra bản án còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/5/2016, bị đơn là chị Nguyễn Thị G kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của TAND huyện Anh Sơn, với nội dung chị không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm vì toàn bộ số tiền hơn 20 tỷ mà chị H đã chuyển vào số tài khoản Ngân hàng của chị là do chị Lê Thị Thúy H chuyển nhiều lần cho chị Nguyễn Thị M, chị M đã mượn số tài khoản của chị G làm trung gian, việc mượn số tài khoản có viết giấy mượn đầy đủ; tại phiên tòa sơ thẩm chị G xuất trình đầy đủ chứng cứ chứng minh chị M đã nhận toàn bộ số tiền trên nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét; Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Nguyễn Thị G giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có ý kiến đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm, buộc chị G phải trả toàn bộ số tiền 20.555.353.000 đồng cho chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa đề nghị tạm ngừng phiên tòa để giám định chữ viết, chữ ký Nguyễn Thị M trong các giấy nhận tiền mà chị G cung cấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là chị Nguyễn Thị G kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo đầy đủ nên Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý giải quyết là đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn ủy quyền cho ông Nguyễn Mai H1 tham gia tố tụng tại cấp phúc thẩm được Tòa án chấp nhận. Tại cấp sơ thẩm, chị Nguyễn Thị G yêu cầu luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp nhưng tại cấp phúc thẩm chị G không yêu cầu nữa.

Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An về việc tạm ngừng phiên tòa để giám định chữ viết, chữ ký Nguyễn Thị M trong các giấy nhận tiền, giấy mượn tài khoản do chị G cung cấp. Thấy rằng: trong quá trình giải quyết vụ án, chị H không có mặt; đại diện theo ủy quyền của chị H không biết cũng như không cung cấp được thông tin gì về mối quan hệ giữa chị H và chị G cũng như mối quan hệ giữa chị H và Nguyễn Thị M. Mặt khác, người có tên Nguyễn Thị M liên quan đến số tiền mà nguyên đơn khởi kiện theo xác nhận của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An hiện nay đã bỏ trốn và đang bị truy nã về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do vậy, không có đủ cơ sở để trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký tên Nguyễn Thị M có trong giấy mượn tài khoản, giấy mượn tiền mà chị G cung cấp. Vì vậy, việc tạm ngừng phiên tòa để trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký nói trên là không cần thiết.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Lê Thị Thúy H đã chuyển tổng cộng số tiền 20.555.353.000 đồng vào số tài khoản 22001012908658 Ngân hàng TMCP H, chi

nhánh Nghệ An mang tên Nguyễn Thị G, qua 09 lần chuyển tiền theo các giấy ủy nhiệm chi ngày 30/5/2014, 17/7/2014, 24/7/2014, 05/8/2014, 09/8/2014, 11/8/2014, 13/8/2014, 28/8/2014, 30/9/2014.

[3] Xét nội dung kháng cáo của chị Nguyễn Thị G, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị G thừa nhận sự việc chị Lê Thị Thúy H đã chuyển tổng số tiền 20.555.353.000 đồng vào số tài khoản của chị G tại Ngân hàng TMCP H, chi nhánh Nghệ An. Nhưng chị G cho rằng: do giữa chị H và chị Nguyễn Thị M – Giám đốc Công ty TNHH T (vào thời điểm đó chị G đang là nhân viên của công ty) có mối quan hệ làm ăn với nhau nên Chị Nguyễn Thị M đã mượn số tài khoản của chị G tại Ngân hàng TMCP H, chi nhánh Nghệ An để chị H chuyển toàn bộ số tiền nói trên cho chị M thông qua chị G. Chị G chỉ là người trung gian đứng ra làm thủ tục nhận tiền tại Ngân hàng và sau đó chị G đã chuyển toàn bộ số tiền đó cho chị Nguyễn Thị M. Chị G khẳng định giữa chị G và chị H không có mối quan hệ quen biết, làm ăn gì với nhau nên không có việc vay mượn tiền hay thỏa thuận gì kể cả thỏa thuận bằng miệng giữa chị G và chị H.

Tại cấp sơ thẩm cũng như tại cấp phúc thẩm, chị Lê Thị Thúy H không có mặt; người đại diện theo ủy quyền cho chị H – ông Nguyễn Mai H1 không biết cũng như không cung cấp được thông tin gì về mối quan hệ giữa chị Lê Thị Thúy H và chị Nguyễn Thị G. Ngoài ra, ông Hiệp cũng khẳng định ngoài các giấy ủy nhiệm chi thể hiện 09 lần chị H chuyển tiền vào tài khoản của chị G thì nguyên đơn không có bất kỳ tài liệu và thông tin gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị G đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu gồm: Giấy mượn số tài khoản, Giấy nhận tiền có chữ viết và chữ ký tên Nguyễn Thị M, trong đó thể hiện nội dung: chị M đã mượn số tài khoản ngân hàng mang tên chị G để đối tác chuyển tiền vào và chị G đã giao toàn bộ số tiền nhận từ chị H cho chị M. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không đưa chị Nguyễn Thị M vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Mặt khác, theo Công văn số 1058/PC02-D4 ngày 21/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An xác nhận: *“Ngày 22/6/2015, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Thị M và chồng là Nguyễn Cảnh Ánh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” bằng hình thức huy động vốn để kinh doanh. Quá trình điều tra cho thấy có rất nhiều trường hợp bị hại tương tự*

như trường hợp của chị Lê Thị Thúy H đã chuyển tiền cho Nguyễn Thị M thông qua trung gian là Nguyễn Thị G (là nhân viên cũng như anh em, họ hàng của Nguyễn Thị M). Cá nhân người trung gian đều khai nhận là sau khi nhận tiền từ các bị hại chuyển đến thì đã chuyển lại tiền cho vợ chồng Nguyễn Thị M nhưng không có chứng cứ chứng minh. Nhưng do hiện tại, vợ chồng Nguyễn Thị M đã bỏ trốn, chưa thể làm rõ được việc Mai đã nhận đủ tiền từ những người trung gian hay chưa và chưa thể kết luận được có hay không có đồng phạm đối với hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của Nguyễn Thị M trong việc làm trung gian nhận tiền cho Nguyễn Thị M của Nguyễn Thị G”.

Do hiện nay, đối tượng Nguyễn Thị M đang bỏ trốn và đang bị truy nã về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên chưa có cơ sở để làm rõ nội dung có hay không việc giao nhận tiền giữa chị G và Nguyễn Thị M cũng như mối quan hệ giữa chị H và Nguyễn Thị M.

Như vậy, số tiền 20.555.353.000 đồng mà chị Lê Thị Thúy H yêu cầu chị Nguyễn Thị G phải trả có liên quan đến đối tượng Nguyễn Thị M. Xét thấy, đây là tình tiết mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm mà trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm chưa được làm rõ. Việc nguyên đơn chị Lê Thị Thúy H chỉ căn cứ vào các Ủy nhiệm chi với 09 lần chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Thị G để yêu cầu chị G phải trả nợ là chưa đủ điều kiện để khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự nên cần hủy đình chỉ giải quyết vụ án.

Hoàn trả đơn khởi kiện và tài liệu kèm theo cho nguyên đơn khi có yêu cầu. Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án khi có đủ điều kiện khởi kiện. Trường hợp nếu đối tượng Nguyễn Thị M là người mượn tiền của chị Lê Thị Thúy H thì chị H có quyền làm đơn tố cáo và yêu cầu cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tiến hành theo thủ tục tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự và buộc Nguyễn Thị M bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Án phí sơ thẩm: Trả lại cho chị Lê Thị Thúy H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Án phí phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị G không phải chịu án phí phúc thẩm
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 217, Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, Điều 474, 477 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2005. Chấp nhận kháng cáo của chị Lê Thị Thúy H.

Tuyên xử:

1. Hủy bản án sơ thẩm số 08/2016/DSST ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An và Đình chỉ giải quyết vụ án thụ lý số 38/2016/TLPT-DS ngày 27 tháng 6 năm 2016 về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa nguyên đơn chị Lê Thị Thúy H và bị đơn là chị Nguyễn Thị G.

2. Về án phí: Trả lại cho chị Lê Thị Thúy H số tiền 64.272.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Anh Sơn theo biên lai số 0005913 ngày 07/12/2015 (do Võ Văn Đức nộp thay).

Án phí phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị G không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, trả lại cho chị G số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005981 ngày 27/5/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Anh Sơn.

3. Hoàn trả đơn khởi kiện và tài liệu kèm theo cho nguyên đơn khi có yêu cầu, các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án khi có đủ điều kiện.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND, TAND, Chi cục THADS huyện Anh Sơn
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phồn